

TÀI CHÍNH CÔNG SỐ: ĐỘNG LỰC MỚI CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM

TS. Đỗ Đình Thu* - PGS.TS. Phạm Ngọc Dũng**

Phát triển bền vững đã trở thành định hướng trung tâm trong quản trị công hiện đại theo Chương trình Nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs). Trong bối cảnh đó, tài chính công số (Digital Public Finance - DPF) đóng vai trò then chốt trong việc huy động, phân bổ và quản lý nguồn lực công hiệu quả, minh bạch và hướng tới phát triển bền vững. Nghiên cứu này phân tích cơ sở lý thuyết, bằng chứng thực nghiệm và hàm ý chính sách của DPF đối với phát triển kinh tế, xã hội và môi trường, với trọng tâm là trường hợp Việt Nam.

• Từ khóa: tài chính công, tài chính số, ngân sách xanh, trái phiếu xanh, phát triển bền vững.

Sustainable development has become central to modern public governance under the UN 2030 Agenda and its 17 Sustainable Development Goals (SDGs). In this context, Digital Public Finance (DPF) plays a transformative role in mobilizing, allocating, and managing public resources efficiently and transparently. This paper examines the theoretical foundations, empirical evidence, and policy implications of DPF in advancing economic, social, and environmental sustainability, with a focus on Vietnam.

• Key words: public finance, digital finance, green budget, green bonds, sustainable development..

Ngày nhận bài: 10/8/2025

Ngày gửi phản biện: 12/8/2025

Ngày duyệt đăng: 10/11/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i301.01>

1. Giới thiệu

Mục tiêu phát triển của các quốc gia hiện nay không chỉ dừng ở tăng trưởng kinh tế, mà còn hướng tới công bằng xã hội và bảo vệ môi trường cho các thế hệ tương lai. Trong tiến trình đó, tài chính công số (Digital Public Finance - DPF) nổi lên như công cụ trọng yếu, giúp huy động, phân bổ và quản lý hiệu quả nguồn lực công, hướng tới thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc.

Tài chính công tác động đến phát triển bền vững qua ba trụ cột: (i) Kinh tế - thúc đẩy tăng trưởng và ổn định vĩ mô; (ii) Xã hội - đảm bảo phân phối thu nhập công bằng, giảm nghèo và bất bình đẳng; (iii) Môi trường - hỗ trợ đầu tư xanh, giảm phát thải và bảo vệ tài nguyên.

Tuy nhiên, nhiều thách thức vẫn hiện hữu: nguồn thu ngân sách hạn chế, chi tiêu công thiếu gắn kết với SDGs, nợ công gia tăng, và các cú sốc toàn cầu như dịch bệnh hay xung đột địa chính trị. Khoảng trống nghiên cứu đáng chú ý là thiếu mô hình tích hợp giữa tài chính công và SDGs, đặc biệt ở các nước đang phát triển.

Nghiên cứu này hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực nghiệm về mối quan hệ giữa tài chính công số và phát triển bền vững; phân tích vai trò, cơ chế và hiệu quả của DPF trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội - môi trường; đồng thời rút ra hàm ý chính sách cho Việt Nam.

2. Cơ sở lý thuyết về Tài chính công và Phát triển bền vững

2.1. Lý thuyết Tài chính công

Tài chính công là hệ thống các công cụ và chính sách mà Nhà nước sử dụng để huy động, phân bổ và quản lý nguồn lực tài chính nhằm đạt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và ổn định vĩ mô. Theo Musgrave (1959), tài chính công thực hiện ba chức năng cốt lõi: phân bổ nguồn lực, phân phối lại thu nhập, và ổn định kinh tế - những trụ cột tạo nên nền tảng cho chính sách tài khóa và ngân sách quốc gia.

Trong kỷ nguyên số, khái niệm này được mở rộng thành tài chính công số (Digital Public Finance - DPF) - nơi công nghệ số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo được tích hợp trong toàn bộ chu trình ngân sách, nhằm nâng cao hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm giải trình (IMF, 2022; OECD, 2023). Theo Stiglitz & Rosengard (2015), tài chính công hiện đại là “kiến trúc thể chế” phản ánh năng lực quản trị tài khóa và mức độ phát triển của nền kinh tế.

* Học viện Tài chính; email: dodinhthu@hvtc.edu.vn

** Đại học Phenikaa; email: dung.phamngoc@phenikaa-uni.edu.vn

2.2. Phát triển bền vững và khung SDGs

Khái niệm phát triển bền vững ra đời từ Báo cáo Brundtland (WCED, 1987): “sự phát triển đáp ứng nhu cầu hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng của thế hệ tương lai”. Mô hình này đặt trên ba trụ cột gắn kết: kinh tế - xã hội - môi trường.

Chương trình Nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc (2015) với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) đã trở thành khung tham chiếu toàn cầu cho hoạch định chính sách quốc gia. SDGs hướng tới xóa đói nghèo, giảm bất bình đẳng, tiêu dùng có trách nhiệm, tăng cường thể chế minh bạch và quản trị tốt.

Đặc biệt, SDGs tạo cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, giúp các Chính phủ lồng ghép chỉ tiêu bền vững vào hệ thống tài khóa. Việc tích hợp SDGs vào quy trình ngân sách giúp định hướng ưu tiên chi tiêu công, từ đó gắn kết quản lý tài chính công (PFM) với các mục tiêu phát triển dài hạn.

2.3. Liên hệ giữa SDGs và Tài chính công số (Digital Public Finance - DPF)

Sự kết hợp giữa mục tiêu phát triển bền vững và chuyển đổi số trong quản trị tài chính công đang hình thành một khuôn khổ lý thuyết mới: tài chính công số gắn với phát triển bền vững. Trong đó, hai hướng đi nổi bật là:

Quản lý tài chính công xanh (Green PFM) - lồng ghép yếu tố khí hậu và môi trường vào toàn bộ chu trình ngân sách, bảo đảm chỉ tiêu công không chỉ hiệu quả về kinh tế mà còn giảm phát thải và sử dụng hiệu quả tài nguyên (IMF).

Ngân sách xanh (Green Budgeting) - sáng kiến của OECD, nhằm tích hợp tiêu chí môi trường vào từng giai đoạn ngân sách. Dù còn hạn chế về dữ liệu và giám sát, đây là bước tiến quan trọng trong hướng tới chỉ tiêu công bền vững.

Trong bối cảnh đó, tài chính công số (Digital Public Finance Management - DPFM) nổi lên như giải pháp chiến lược giúp nâng cao minh bạch, truy xuất dữ liệu và tự động hóa quy trình tài khóa. Ứng dụng AI, blockchain, IoT và dữ liệu lớn giúp Chính phủ đánh giá, giám sát và điều chỉnh chính sách dựa trên bằng chứng thời gian thực.

Theo OECD (2023), việc tích hợp SDGs vào DPF hình thành “Ngân sách SDG số” (Digital SDG Budgeting), trong đó từng khoản chi ngân sách được liên kết kỹ thuật số với mục tiêu SDG cụ thể. Cách tiếp cận này tạo mối liên hệ minh bạch giữa chính sách - ngân sách - kết quả (policy-budget-outcome), đồng thời củng cố mô hình tài chính công bền vững và bao trùm (Sustainable & Inclusive Public Finance).

DPFM không chỉ là tin học hóa kế toán công, mà là tái cấu trúc toàn diện hệ thống tài khóa, dựa trên phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và công nghệ chuỗi khối. Nhờ đó, các quyết định tài khóa có thể được mô phỏng, dự báo và đánh giá tác động môi trường - xã hội trước khi triển khai.

Bên cạnh đó, Fintech công (Public Fintech) - gồm thanh toán điện tử, định danh số (e-ID), bảng điều khiển tài khóa số (fiscal dashboards) - đang góp phần thúc đẩy tính bao trùm và hiệu quả trong quản lý chi tiêu công. Việc số hóa hệ thống thanh toán an sinh xã hội, chẳng hạn, giúp đảm bảo trợ cấp đến đúng đối tượng, kịp thời và giảm thất thoát - hiện thực hóa nguyên tắc “không ai bị bỏ lại phía sau” của SDGs.

Tổng thể, DPFM trở thành hạ tầng tài chính của phát triển bền vững, cho phép Chính phủ quản trị tài khóa dựa trên dữ liệu mở, ngân sách minh bạch và dịch vụ tài chính công toàn diện. Sự kết hợp giữa SDGs và DPF mở ra mô hình quản lý tài chính hiện đại, bền vững, có khả năng thích ứng trước các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, bất bình đẳng hay mất cân đối ngân sách.

Song song, các khung tài khóa khí hậu (Climate Fiscal Frameworks) và quy tắc tài khóa xanh (Green Fiscal Rules) được xây dựng nhằm thể chế hóa cam kết khí hậu trong chính sách tài khóa quốc gia. Khi kết hợp với công nghệ số, các khung này có thể vận hành theo mô hình “bản sao số ngân sách” (Digital Fiscal Twin) - cho phép mô phỏng tác động môi trường của từng quyết định chi tiêu công.

Cuối cùng, Digital Green PFM - sự hội tụ giữa tài chính công xanh và tài chính công số - đang trở thành xu thế tất yếu của quản lý tài khóa hiện đại. Mô hình này mở rộng lý thuyết tài chính công truyền thống bằng việc kết hợp đồng thời ba giá trị cốt lõi: hiệu quả - minh bạch - bền vững, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn về một nền tài chính công hiện đại, có trách nhiệm và vì tương lai con người.

3. Nghiên cứu thực nghiệm tác động của Tài chính công số đến phát triển bền vững

Bảng 1. Tác động của tài chính công số đến phát triển bền vững

Thứ tự	Chỉ tiêu	Tác động trung bình (so với trước khi số hóa)	Ghi chú	Nguồn
1	Tăng thu ngân sách	+12%	Do mở rộng cơ sở thuế và kiểm soát thất thu	OECD (2023)
2	Hiệu quả chi tiêu công	+18%	Giảm lãng phí, chi đúng mục tiêu	IMF (2024)
3	Giảm tham nhũng trong chi NSNN	-22%	Đặc biệt ở các nước châu Á và Phi	Transparency Int. (2024)

Thứ tự	Chỉ tiêu	Tác động trung bình (so với trước khi số hóa)	Ghi chú	Nguồn
4	Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ công	+25%	Do ứng dụng mobile finance & e-Gov	WB (2023)
5	Tác động tới chỉ số phát triển bền vững (SDG Index)	+8 điểm	Ở nhóm nước áp dụng e-budgeting, GovTech	UNDP (2024)
6	Việt Nam	+10% hiệu quả chi, +7 điểm SDG	Thực hiện Chiến lược Tài chính số 2025	Bộ KH&ĐT (2024)

Nguồn: Tổng hợp từ IMF (2024), UNDP (2023), OECD & World Bank (2024).

Số liệu từ các báo cáo của IMF, WB, OECD, Transparency Int. (2024), của Chính phủ Việt Nam cho thấy tác động tích cực của Tài chính công số được thể hiện qua bảng 1.

Các chỉ báo phản ánh xu hướng toàn cầu về tác động của tài chính công số đến phát triển bền vững

Số hóa tài chính công: Hiệu quả tài khóa và tác động đến phát triển bền vững

Các bằng chứng thực nghiệm từ IMF (2024), World Bank (2023) và CIAT (2024) khẳng định rằng số hóa trong quản lý thu - chi ngân sách nhà nước mang lại cải thiện đáng kể về hiệu quả tài khóa, bao trùm xã hội và phát triển bền vững.

Thứ nhất, số hóa quy trình thu ngân sách - gồm hóa đơn điện tử (e-invoicing), thuế điện tử (e-tax) và thanh toán điện tử (e-payment) - giúp gia tăng nguồn thu công. Theo IMF (2023), khi mức độ số hóa doanh nghiệp tăng thêm một độ lệch chuẩn, tỷ lệ thu ngân sách so với GDP có thể tăng khoảng 3 điểm phần trăm, với điều kiện cơ quan thuế được số hóa đồng bộ. Ở Mexico, áp dụng bắt buộc hóa đơn điện tử giúp doanh thu khai báo tăng 14% trong ba năm; tại Uruguay, thuế VAT và thu nhập doanh nghiệp tăng trung bình 3,7% (IDB & CIAT, 2022). Việt Nam cũng ghi nhận xu hướng tích cực: thu từ thương mại điện tử trong 5 tháng đầu năm 2025 tăng 55% so với cùng kỳ, đạt gần 75.000 tỷ đồng, nhờ mở rộng hóa đơn điện tử và giám sát nền tảng số (Vietnam News, 2025).

Thứ hai, các công cụ chi tiêu công số như đấu thầu điện tử (e-procurement) và lập ngân sách điện tử (e-budget) giúp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực công. Theo World Bank (2023), các chương trình mua sắm công có yếu tố số hóa tiết kiệm 5-10% chi phí so với giá mua ban đầu. Với quy mô mua sắm công toàn cầu khoảng 11 nghìn tỷ USD, chỉ 1% tiết kiệm tương đương hơn 110 tỷ USD - nguồn lực lớn cho đầu tư xanh và xã hội. Nếu Việt Nam đạt mức tiết kiệm 5%, ngân sách có thể giải phóng hàng chục nghìn tỷ đồng để đầu tư hạ tầng, y tế và giáo dục.

Thứ ba, các hệ thống thanh toán công điện tử và chuyển giao xã hội số (digital government payments,

e-social transfers) mở rộng bao trùm xã hội và tăng khả năng chống chịu của hộ gia đình trước cú sốc kinh tế. Nghiên cứu của World Bank và IMF (2022) cho thấy, số hóa chi trả trợ cấp giúp rút ngắn thời gian giải ngân, giảm chi phí giao dịch, đồng thời duy trì tiêu dùng trong khủng hoảng - qua đó hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng bền vững.

Thứ tư, về môi trường, việc thay thế hóa đơn giấy bằng hóa đơn điện tử góp phần giảm phát thải carbon đáng kể. OECD (2023) ước tính, mỗi một triệu hóa đơn giấy được thay bằng hóa đơn điện tử giúp giảm hàng chục tấn CO₂e. Đồng thời, tích hợp tiêu chí “mua sắm xanh” (Green Public Procurement - GPP) trong đấu thầu điện tử định hướng lại cầu công, kích thích thị trường hàng hóa xanh và giảm phát thải dài hạn (World Bank, 2024).

Tổng hợp các bằng chứng cho thấy, số hóa tài chính công không chỉ cải thiện hiệu quả thu - chi ngân sách mà còn tạo ra tác động lan tỏa tích cực đến ba trụ cột phát triển bền vững.

Kinh tế: Tăng thu và tiết kiệm chi mở rộng không gian tài khóa, tạo điều kiện đầu tư công chất lượng cao, nhất là cho hạ tầng xanh và phúc lợi xã hội (IMF, 2023).

Xã hội: Dịch vụ công số nâng cao khả năng tiếp cận, giảm bất bình đẳng và tăng vốn con người (World Bank, 2024).

Môi trường: Mua sắm công xanh và hóa đơn điện tử giảm cường độ carbon trong hoạt động công, hướng tới tăng trưởng “xanh” và “bao trùm”.

Từ góc độ chính sách, Việt Nam cần hoàn thiện khung pháp lý cho hóa đơn điện tử, tăng kết nối dữ liệu giữa hệ thống thuế, Hải quan và Kho bạc để hạn chế thất thu (CIAT, 2022). Song song, cần thúc đẩy mua sắm điện tử gắn với tiêu chí môi trường, đặt mục tiêu 10-30% giá trị mua sắm công đạt chuẩn GPP trong 3-5 năm tới. Đầu tư vào GovTech và phân tích dữ liệu tài chính công (PFM analytics) sẽ giúp chuyển dữ liệu số thành căn cứ cho quyết định chi tiêu xanh - xã hội hiệu quả hơn. Cuối cùng, để bảo đảm phát triển bao trùm, cần có các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh và khu vực nông thôn, tránh gia tăng bất bình đẳng số (World Bank, 2024).

Như vậy, các báo cáo của IMF, WB, UNDP và OECD đều khẳng định: Tài chính công số là động lực trung tâm của phát triển bền vững, giúp củng cố hiệu quả tài khóa, công bằng xã hội và giảm phát thải - ba nền tảng của một nền kinh tế hiện đại, minh bạch và có trách nhiệm.

Bảng 2. Tác động tổng hợp của tài chính công số đến 3 trụ cột phát triển bền vững

Thứ tự	Trụ cột phát triển bền vững	Mức tác động trung bình	Ví dụ chính sách điển hình	Nguồn
1	Kinh tế	+15-20% tăng hiệu quả đầu tư công	e-Procurement, Digital Treasury	IMF(2024)
2	Xã hội	+25% khả năng bao trùm tài chính	e-Welfare, trợ cấp qua mobile money	UNDP (2023)
3	Môi trường	+10% hiệu quả sử dụng ngân sách xanh	Green PFM, Green Bonds Portal	OECD, WB (2024)

Nguồn: Tổng hợp từ IMF (2024), UNDP (2023), OECD & World Bank (2024).

Các chỉ báo phản ánh xu hướng toàn cầu về tác động của tài chính công số đến ba trụ cột phát triển bền vững (kinh tế, xã hội, môi trường)

Các nghiên cứu quốc tế gần đây khẳng định rằng tài chính công số (Digital Public Finance - DPF) đang tạo ra tác động đáng kể đến ba trụ cột của phát triển bền vững: kinh tế, xã hội và môi trường, thông qua việc nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực công, mở rộng bao trùm tài chính, và thúc đẩy chi tiêu ngân sách xanh.

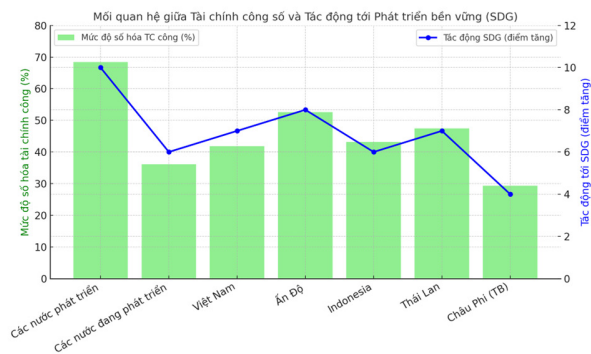
Trước hết, đối với trụ cột kinh tế, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ghi nhận rằng việc triển khai các hệ thống mua sắm công điện tử (*e-Procurement*) và kho bạc điện tử (*Digital Treasury*) giúp cải thiện hiệu quả đầu tư công trung bình từ 15% đến 20%. Cơ chế tác động chủ yếu đến từ việc số hoá toàn bộ quy trình đấu thầu và thanh toán, nhờ đó giảm chi phí giao dịch, tăng tính minh bạch, và hạn chế thất thoát ngân sách. Việc áp dụng các công cụ tài chính công số đã giúp nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam, rút ngắn thời gian giải ngân, giảm chênh lệch giá và tăng hiệu suất đầu tư công. Tuy nhiên, để duy trì hiệu quả này, các Chính phủ cần chú trọng tới chất lượng dữ liệu đầu vào, bảo đảm an ninh mạng, và tăng cường năng lực thể chế trong quản lý kỹ thuật số.

Thứ hai, đối với trụ cột xã hội, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) chỉ ra rằng các nền tảng phúc lợi điện tử (*e-Welfare systems*) và chi trả trợ cấp qua *mobile money* có thể làm tăng khả năng bao trùm tài chính trung bình khoảng 25%, đặc biệt đối với các nhóm yếu thế như phụ nữ, người dân vùng sâu vùng xa, và lao động phi chính thức. Kinh nghiệm của các nước châu Phi (Kenya, các nước Nam Mỹ (Brazil, Colombia, các nước Đông Nam Á...)) cho thấy Việc chuyển đổi sang hình thức chi trả trợ cấp số không chỉ giúp người dân tiếp cận dịch vụ tài chính nhanh hơn mà còn giảm thiểu gian lận và chi phí trung gian. Đối với Việt Nam, việc mở rộng mô hình chi trả trợ cấp điện tử thông qua hệ thống thanh toán số quốc gia có thể góp phần hiện thực hóa mục tiêu tài chính toàn diện và giảm

bất bình đẳng xã hội. Tuy nhiên, để đạt hiệu quả tối ưu, cần song hành với việc thu hẹp khoảng cách số (*digital divide*), tăng cường giáo dục kỹ năng số và đảm bảo quyền riêng tư dữ liệu cá nhân trong toàn bộ quá trình thực hiện.

Cuối cùng, đối với trụ cột môi trường, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và Ngân hàng Thế giới (WB) nhấn mạnh rằng việc áp dụng các công cụ *Green Public Financial Management* (*Green PFM*) và *Green Bonds Portals* có thể giúp nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách xanh trung bình khoảng 10%. Các giải pháp này cho phép tích hợp mục tiêu khí hậu vào quy trình lập ngân sách, theo dõi chi tiêu xanh và giám sát tác động môi trường theo thời gian thực. Nhờ đó, các quốc gia có thể tăng tính minh bạch, cải thiện cơ chế giám sát và thu hút thêm nguồn vốn tư nhân cho các dự án bền vững. Đối với Việt Nam, việc phát triển hệ thống ngân sách xanh và cổng thông tin trái phiếu xanh trực tuyến sẽ giúp nâng cao hiệu quả huy động và sử dụng vốn cho chuyển đổi năng lượng, cũng như tăng khả năng tiếp cận tài trợ quốc tế hướng tới các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs).

Biểu đồ 1 thể hiện rõ mối quan hệ giữa tài chính công số đối với phát triển bền vững trên toàn cầu

Biểu đồ 1: Mối quan hệ giữa tài chính công số với phát triển bền vững

Nguồn: Tổng hợp từ các báo cáo của IMF, WB, OECD

Các chỉ báo phản ánh xu hướng toàn cầu về tác động của tài chính công số đến SDG.

Tổng hợp lại, tài chính công số đóng vai trò chìa khóa trong việc hiện đại hóa quản trị ngân sách, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, thúc đẩy công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, để bảo đảm tác động tích cực này bền vững, các quốc gia cần hoàn thiện khung pháp lý, chuẩn hóa quản trị dữ liệu, đầu tư vào hạ tầng số công và tăng cường giám sát độc lập nhằm đảm bảo tính minh bạch, an toàn và hiệu quả của toàn bộ hệ sinh thái tài chính công số.

4. Hàm ý chính sách đối với các nước đang phát triển và Việt Nam

(1) Hoàn thiện hạ tầng số công (Digital Public Infrastructure - DPI)

Phát triển hạ tầng số công là nền tảng cho quá trình số hóa tài chính công bền vững. Các trụ cột gồm định danh số (digital ID), thanh toán nhanh, hóa đơn điện tử (e-invoicing) và đấu thầu điện tử (e-procurement) cần được mở rộng và tích hợp với hệ thống kế toán, kho bạc và thanh toán của Chính phủ. Mục tiêu là xây dựng hệ sinh thái dữ liệu liên thông, phục vụ lập ngân sách xanh (green budgeting) và báo cáo gắn với SDGs (SDG-linked reporting). Trong ngắn hạn, Việt Nam nên tập trung ổn định hạ tầng kỹ thuật và tích hợp dữ liệu giữa các cấp ngân sách; trong dài hạn, phát triển nền tảng công nghệ hiện đại, an toàn, thúc đẩy Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số.

(2) Xây dựng khung đo lường và giám sát chi tiêu xanh (MRV System)

Để đảm bảo minh bạch và trách nhiệm giải trình trong chi tiêu công xanh, cần thiết lập hệ thống đo lường - báo cáo - xác minh (Measurement, Reporting, Verification - MRV) cho ngân sách xanh. Hệ thống này bao gồm chuẩn hóa phân loại xanh quốc gia (green taxonomy), xác định chỉ số hiệu quả chi tiêu xanh (KPI), và phát triển bảng điều khiển SDG (SDG dashboards) giám sát theo thời gian thực. Việt Nam cần đẩy nhanh chuẩn hóa dữ liệu ngân sách xanh, nhằm tăng khả năng so sánh quốc tế và hỗ trợ báo cáo kết quả phát triển bền vững.

(3) Bảo đảm bao trùm số và thu hẹp bất bình đẳng số

Một hệ thống tài chính công số hiệu quả phải mang tính bao trùm (digital inclusion), bảo đảm mọi nhóm xã hội đều được tiếp cận và hưởng lợi từ chuyển đổi số. Việt Nam cần ưu tiên mở rộng hạ tầng internet, điện thoại thông minh tại khu vực khó khăn; đồng thời đào tạo kỹ năng số cho phụ nữ, người cao tuổi và nhóm thu nhập thấp. Ngoài ra, cần thiết kế các kênh truy cập thay thế cho người không sử dụng smartphone, hiện thực hóa nguyên tắc “không ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình chuyển đổi số tài chính công.

(4) Tăng cường quản trị dữ liệu và an ninh mạng

Việc mở rộng e-payment, e-invoice và dữ liệu tài chính công đòi hỏi năng lực cao về bảo mật và quản trị dữ liệu. Việt Nam cần hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ dữ liệu cá nhân, ban hành chuẩn an ninh mạng quốc gia, và tăng cường giám sát các tập đoàn công nghệ lớn (big-tech). Đồng thời, phát huy cơ

chế sandbox cho fintech để cân bằng giữa đổi mới sáng tạo và an toàn hệ thống. Ưu tiên chính sách là củng cố hành lang pháp lý và năng lực thực thi quản trị dữ liệu công, bảo đảm niềm tin của người dân và doanh nghiệp.

(5) Kết nối tài chính công số với công cụ tài khóa xanh

Tích hợp báo cáo tài chính công số (digital fiscal reporting) với các công cụ tài khóa xanh, như giám sát trái phiếu xanh (green bond tracking), thuế carbon hoặc thuế tài nguyên, giúp mô phỏng tác động phân phối của chính sách trước khi thực thi. Cách tiếp cận này nâng cao tính công bằng, hiệu quả và bền vững trong quản lý tài khóa.

Kết luận

Tài chính công số là động lực trung tâm trong việc nâng cao hiệu quả chính sách tài khóa phục vụ phát triển bền vững. Thông qua cải thiện hiệu quả chi tiêu, mở rộng tiếp cận tài chính, huy động vốn xanh và giám sát tiến độ SDGs, hệ thống DPFM đang trở thành nền tảng chuyển đổi thể chế hướng tới phát triển bao trùm.

Tại Việt Nam, việc triển khai e-invoicing, e-procurement và e-payments cùng cam kết chính trị mạnh mẽ đã tạo nền móng vững chắc cho chuyển đổi số. Tuy nhiên, để khai thác tối đa lợi ích, Việt Nam cần ưu tiên hoàn thiện MRV, giảm bất bình đẳng số, và tăng cường quản trị dữ liệu - an ninh mạng.

Năm nhóm giải pháp - gồm phát triển DPI, xây dựng MRV, thúc đẩy bao trùm số, tăng cường an ninh dữ liệu, và kết nối tài khóa xanh - cần được triển khai đồng bộ giai đoạn 2025-2027, và củng cố đến 2035. Đây sẽ là nền tảng để quá trình chuyển đổi số trong tài chính công trở thành động lực chiến lược thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- IMF, “Digital Public Finance and Sustainable Development,” Fiscal Affairs Department, Washington, DC, 2024.
- World Bank, “GovTech Maturity Index 2024: Transforming Public Sector for Inclusive Growth,” Washington, DC, 2024.
- OECD, “Digital Transformation in Public Finance Management,” OECD Publishing, Paris, 2023.
- UNDP, “Sustainable Public Finance in the Digital Era,” United Nations Development Programme, New York, 2023.
- IDB and CIAT, “Tax Digitalization and Fiscal Sustainability in Latin America,” Inter-American Development Bank, Washington, DC, 2023.
- European Commission, “Green Budgeting and Sustainable Finance Reforms,” Brussels, 2024.
- ADB, “Digital Fiscal Systems and Inclusive Development in Asia,” Asian Development Bank, Manila, 2024.
- United Nations, “Digital Government Report 2024: Reimagining Governance for the SDGs,” New York, 2024.
- OECD and IMF, “Green PFM: Integrating Climate into Budget Systems,” Joint Report, Paris-Washington, 2024.
- World Bank, “Public Sector Digital Transformation: Lessons from Global Experience,” Washington, DC, 2023.
- IMF and World Bank, “Fiscal Digitalization and Governance Efficiency,” Joint Policy Paper, Washington, DC, 2023.
- United Nations, “Financing Sustainable Development through Digital Public Finance,” New York, 2024.
- OECD, “Open Budget Data and Fiscal Transparency,” OECD Digital Government Studies, Paris, 2023.